

Phụ lục

PHÂN CÔNG THỰC HIỆN THẨM ĐỊNH CÁC TIÊU CHÍ QUY ĐỊNH TẠI NGHỊ ĐỊNH SỐ 272/2025/NĐ-CP

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

STT	Nội dung tiêu chí	Đơn vị tính	Tiêu chí	Cơ quan thẩm định
I	Tiêu chí xác định thôn, xã, tỉnh vùng đồng bào DTTS			
1	Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 272/2025/NĐ-CP			
-	Thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số là thôn có từ 15% người dân tộc thiểu số trở lên sinh sống ổn định thành cộng đồng	%	Từ 15% trở lên	Sở Dân tộc và Tôn giáo
2	Tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 272/2025/NĐ-CP			
-	Xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số là xã đáp ứng ít nhất 01 trong 02 tiêu chí sau đây:			
+	Có từ 15% người dân tộc thiểu số trở lên sinh sống ổn định	%	Từ 15% trở lên	Sở Dân tộc và Tôn giáo
+	Có từ 4.500 người dân tộc thiểu số trở lên sinh sống ổn định	người DTTS	Từ 4.500 trở lên	Sở Dân tộc và Tôn giáo
3	Tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 272/2025/NĐ-CP			
-	Tỉnh vùng đồng bào dân tộc thiểu số là tỉnh đáp ứng ít nhất 01 trong 02 tiêu chí sau đây:			
+	Có từ 15% người dân tộc thiểu số trở lên sinh sống ổn định	%	Từ 15% trở lên	Sở Dân tộc và Tôn giáo
+	Có từ 2/3 số xã trở lên là xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số	xã	Từ 2/3 số xã trở lên	Sở Dân tộc và Tôn giáo
II	Tiêu chí xác định thôn, xã, tỉnh miền núi			
1	Tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 272/2025/NĐ-CP			
1.1	Có ít nhất 2/3 diện tích tự nhiên nằm ở độ cao từ 200 mét trở lên so với mực nước biển	mét (m)	Từ 200 m trở lên	Sở Nông nghiệp và Môi trường
1.2	Có ít nhất 2/3 diện tích tự nhiên có độ dốc địa hình từ 15% trở lên	%	Từ 15% trở lên	Sở Nông nghiệp và Môi trường
2	Tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 272/2025/NĐ-CP			
2.1	Có ít nhất 2/3 diện tích tự nhiên nằm ở độ cao từ 200 mét trở lên so với mực nước biển	m	Từ 200 m trở lên	Sở Nông nghiệp và Môi trường
2.2	Có từ 2/3 số thôn trở lên là thôn miền núi	thôn	Từ 2/3 số thôn trở lên	Sở Dân tộc và Tôn giáo
3	Tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 272/2025/NĐ-CP			
3.1	Có ít nhất 2/3 diện tích tự nhiên nằm ở độ cao từ 200 mét trở lên so với mực nước biển	m	Từ 200 m trở lên	Sở Nông nghiệp và Môi trường
3.2	Có từ 2/3 số xã trở lên là xã miền núi	xã	Từ 2/3 số xã trở lên	Sở Dân tộc và Tôn giáo
III	Tiêu chí phân định thôn ĐBKK			
1	Có tỷ lệ nghèo đa chiều cao gấp từ 4,0 lần trở lên so với tỷ lệ nghèo đa chiều chung của cả nước	lần	Gấp 4 lần trở lên	Sở Nông nghiệp và Môi trường

2	Có dưới 60% đường thôn và đường liên thôn được cứng hóa đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm theo tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại pháp luật đường bộ	%	Dưới 60%	Sở Xây dựng
3	Tỷ lệ hộ gia đình có hợp đồng mua bán điện dưới 90%	%	Dưới 90%	Sở Công Thương
IV Phân định xã theo trình độ phát triển				
1	Có thu nhập bình quân đầu người thấp hơn 50% so với thu nhập bình quân đầu người của cả nước	%	Thấp hơn 50%	Thống kê tỉnh
2	Có tỷ lệ nghèo đa chiều cao gấp từ 2,0 lần trở lên so với tỷ lệ nghèo đa chiều chung của cả nước	lần	Từ 2 lần trở lên	Sở Nông nghiệp và Môi trường
3	Tỷ lệ hộ gia đình có hợp đồng mua bán điện dưới 95%	%	Dưới 95%	Sở Công Thương
4	Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn dưới 30%	%	Dưới 30%	Sở Nông nghiệp và Môi trường
5	Có dưới 80% đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm theo tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại pháp luật đường bộ, hoặc đã được nhựa hóa, bê tông hóa nhưng xuống cấp nghiêm trọng, có thể gây ra tình trạng khó đi lại, mất an toàn, đặc biệt vào mùa mưa với tỷ lệ trên 50%	%	Dưới 80% hoặc trên 50%	Sở Xây dựng
6	Y tế xã chưa đạt chuẩn theo bộ tiêu chí quốc gia giai đoạn đến năm 2030	trạm	Chưa đạt chuẩn	Sở Y tế
7	Tỷ lệ số trường học các cấp (mầm non, tiểu học, trung học cơ sở hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định mức độ 1 dưới 50%	%	Dưới 50%	Sở Giáo dục và Đào tạo
8	Chưa có hoặc đã có nhà ở nội trú cho học sinh nhưng chưa đáp ứng đủ chỗ ở của học sinh (đối với Trường phổ thông dân tộc nội trú đáp ứng dưới 80%, Trường phổ thông dân tộc bán trú đáp ứng dưới 60%)	%	Dưới 80% hoặc Dưới 60%	Sở Giáo dục và Đào tạo
9	Tỷ lệ đất sản xuất nông nghiệp được tưới, tiêu nước chủ động dưới 50%	%	Dưới 50%	Sở Nông nghiệp và Môi trường
10	Chưa có Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã hoặc Trung tâm Văn hóa - Thể thao cấp xã chưa đạt chuẩn theo quy định	trung tâm	Chưa có hoặc chưa đạt chuẩn	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
11	Tỷ lệ thôn có dịch vụ truy nhập internet di động hoặc internet băng rộng cố định dưới 95%	%	Dưới 95%	Sở Khoa học và Công nghệ
12	Tỷ lệ hộ có nhà tiêu hợp vệ sinh dưới 50%	%	Dưới 50%	Sở Y tế